

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST

Ngày 21-6-2019

V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Trung.

Ông Lê Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2019/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Dương Văn H, sinh năm 1972; cư trú tại ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị N, sinh năm 1977; cư trú tại ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 6 năm 2019 của anh Dương Văn H và quá trình tố tụng tại Tòa án anh H trình bày: Anh và chị Lê Thị N tự nguyện kết hôn vào năm 1990, không đăng ký kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi không giải quyết được nên anh và chị N tự sống riêng

từ năm 2012, xét thấy không còn tình cảm với nhau nay anh H yêu cầu ly hôn với chị N.

Thời gian chung sống anh H và chị N có hai người con chung gồm Dương Thị Như Y, sinh năm 1991 và Dương Hoài T, sinh năm 1994, hiện tại các con đã thành niên nên không đặt ra yêu cầu.

Về tài sản anh H không yêu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị vắng mặt ngày 12 tháng 6 năm 2019 của chị Lê Thị N trình bày: Chị và anh Dương Văn H tự nguyện kết hôn vào năm 1990 nhưng không đăng ký, thời gian chung sống do xảy ra mâu thuẫn bất hòa nên tự sống riêng từ năm 2012, nay anh H yêu cầu ly hôn chị đồng ý.

Về con chung có hai người con như anh H trình bày, sau khi ly hôn chị không đặt ra yêu cầu gì vì hiện tại các con đều đã thành niên.

Về tài sản chị N cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của anh Dương Văn H được Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Lê Thị N có đơn đề nghị vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt chị N.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Dương Văn H và chị Lê Thị N được xác lập vào năm 1990 nhưng không đăng ký kết hôn là chưa đảm bảo về trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập, nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào những quy định về chấm dứt hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết. Do quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị N không đăng ký theo quy định của pháp luật, căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận anh H và chị N là vợ chồng.

[4] Về nuôi con chung: Anh H và chị N có hai người con chung hiện tại đã thành niên và không bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự nên không đặt ra việc nuôi dưỡng.

[5] Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[6] Về án phí: Anh Dương Văn H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, phần tạm ứng án phí anh H đã nộp được khấu trừ.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 53, khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử vắng mặt chị Lê Thị N.

Về hôn nhân: Không công nhận anh Dương Văn H và chị Lê Thị N là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Các con đã thành niên nên không đặt ra việc nuôi dưỡng.

Về chia tài sản: Do đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch anh Dương Văn H phải chịu 300.000 đồng, anh H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005748 ngày 03/6/2019 được khấu trừ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải